

Số: 05/2026/QĐ-UBND

Lào Cai, ngày 15 tháng 01 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Quy chế phối hợp thực hiện công tác quản lý Nhà nước
về tín ngưỡng, tôn giáo trên địa bàn tỉnh Lào Cai**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

*Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15
được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 87/2025/QH15;*

Căn cứ Luật Tín ngưỡng, tôn giáo số 02/2016/QH14;

*Căn cứ Nghị định số 78/2025/NĐ-CP Quy định chi tiết một số điều và biện
pháp tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật
được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 178/2025/NĐ-CP;*

*Căn cứ Nghị định số 95/2023/NĐ-CP Quy định chi tiết một số điều và biện
pháp thi hành Luật Tín ngưỡng, tôn giáo; Nghị định số 124/2025/NĐ-CP Quy
định về phân quyền, phân cấp; phân định thẩm quyền của chính quyền địa
phương 02 cấp trong lĩnh vực công tác dân tộc, tín ngưỡng, tôn giáo;*

*Theo đề nghị của Giám đốc Sở Dân tộc và Tôn giáo tại Tờ trình số 62/TTr-
SDTTG ngày 22 tháng 12 năm 2025.*

*Ủy ban nhân dân tỉnh Quyết định Ban hành Quy chế phối hợp thực hiện
công tác quản lý nhà nước về tín ngưỡng, tôn giáo trên địa bàn tỉnh Lào Cai.*

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế phối hợp thực hiện công tác quản lý Nhà nước về tín ngưỡng, tôn giáo trên địa bàn tỉnh Lào Cai.

Điều 2. Hiệu lực thi hành

1. Quyết định này có hiệu lực thi hành từ ngày 23 tháng 01 năm 2026.

2. Quyết định này bãi bỏ Quyết định số 29/2023/QĐ-UBND ngày 12/12/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Yên Bái ban hành Quy chế phối hợp thực hiện công tác quản lý nhà nước về tín ngưỡng, tôn giáo trên địa bàn tỉnh Yên Bái.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc Sở Dân tộc và Tôn giáo; Thủ trưởng các sở, ban, ngành, tổ chức chính trị - xã hội tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3 QĐ;
- Vụ Pháp chế, Bộ Dân tộc và Tôn giáo;
- Cục Kiểm tra VB và XLVPHC, Bộ Tư pháp;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch UBND tỉnh;
- Các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Các Phó CVP. UBND tỉnh;
- Lưu: VT, NC.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Nguyễn Tuấn Anh

QUY CHẾ**Phối hợp thực hiện công tác quản lý nhà nước về
tín ngưỡng, tôn giáo trên địa bàn tỉnh Lào Cai**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 05/2026/QĐ-UBND ngày 15/01/2026
của Ủy ban nhân dân tỉnh Lào Cai)*

**Chương I
QUY ĐỊNH CHUNG****Điều 1. Phạm vi điều chỉnh**

Quy chế này quy định nguyên tắc, hình thức, nội dung, trách nhiệm phối hợp thực hiện công tác quản lý Nhà nước về tín ngưỡng, tôn giáo trên địa bàn tỉnh Lào Cai. Những nội dung chưa quy định trong Quy chế này, thực hiện theo các quy định của pháp luật.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

1. Các Sở, ban, ngành thuộc tỉnh;
2. Ủy ban nhân dân các xã, phường (sau đây gọi chung là Ủy ban nhân dân cấp xã).
3. Các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân có liên quan.

Điều 3. Nguyên tắc phối hợp

1. Hoạt động phối hợp dựa trên chức năng, nhiệm vụ được pháp luật quy định đối với các cơ quan, đơn vị, địa phương có trách nhiệm phối hợp, tham mưu cho Ban Thường vụ, Thường trực Tỉnh ủy, Ủy ban nhân dân tỉnh lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện có hiệu quả công tác quản lý Nhà nước đối với các hoạt động có liên quan đến tín ngưỡng, tôn giáo trên địa bàn tỉnh theo đúng quy định của pháp luật.

2. Công tác phối hợp giải quyết các nội dung liên quan đến tín ngưỡng, tôn giáo phải đảm bảo: Theo đúng chủ trương, đường lối của Đảng và chính sách, pháp luật của Nhà nước; các cơ quan, đơn vị phối hợp phải chịu trách nhiệm trước pháp luật, trước Tỉnh ủy, Ủy ban nhân dân tỉnh về nội dung, thông tin, thời gian phối hợp; yêu cầu về cải cách thủ tục hành chính, chế độ bảo mật hồ sơ, tài liệu và các thông tin có liên quan theo quy định.

3. Trước khi đề xuất, xin ý kiến chỉ đạo của Tỉnh ủy, Ủy ban nhân dân tỉnh và các Bộ, ngành Trung ương giải quyết những vấn đề có tính chất phức tạp liên quan đến tín ngưỡng, tôn giáo phải có sự thống nhất giữa các cơ quan, đơn vị, địa phương có liên quan; đối với những nội dung có ý kiến khác nhau, cơ quan được giao chủ trì phải báo cáo xin ý kiến chỉ đạo của Ủy ban nhân dân tỉnh và thông báo cho các cơ quan, đơn vị, địa phương có liên quan biết.

Điều 4. Nội dung phối hợp

1. Lập kế hoạch, đề án, dự án và kiến nghị, đề xuất xây dựng văn bản quy phạm pháp luật liên quan đến tín ngưỡng, tôn giáo.
2. Tổ chức thực hiện chính sách, pháp luật về tín ngưỡng, tôn giáo; phối hợp tham mưu ban hành các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn thực hiện về tín ngưỡng, tôn giáo.
3. Tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về tín ngưỡng, tôn giáo.
4. Giải quyết các thủ tục hành chính có nội dung liên quan đến tín ngưỡng, tôn giáo theo quy định.
5. Quản lý hoạt động tại cơ sở tín ngưỡng, tôn giáo đã được xếp hạng di tích hoặc đã được Ủy ban nhân dân tỉnh đưa vào danh mục kiểm kê di tích của tỉnh.
6. Quản lý hoạt động tín ngưỡng, hoạt động tôn giáo, giải quyết các hiện tượng tín ngưỡng, tôn giáo mới và có yếu tố nước ngoài trên địa bàn tỉnh.
7. Giải quyết đất đai liên quan đến tín ngưỡng, tôn giáo.
8. Giải quyết các vấn đề về kiến trúc, quy hoạch, xây dựng các công trình tín ngưỡng, tôn giáo.
9. Quản lý các hoạt động xuất bản, in ấn, vận chuyển tài liệu, sản phẩm in ấn không rõ nguồn gốc xuất xứ; phổ biến, xuất khẩu, nhập khẩu văn hóa phẩm về tín ngưỡng, tôn giáo; y tế, giáo dục, bảo trợ xã hội, từ thiện, nhân đạo, dạy nghề của tổ chức, cá nhân tôn giáo.
10. Đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức làm công tác tín ngưỡng, tôn giáo.
11. Xử lý các đơn khiếu nại, đơn tố cáo và đơn kiến nghị, phản ánh có liên quan đến tín ngưỡng, tôn giáo.
12. Thanh tra, kiểm tra, xử lý vi phạm liên quan đến hoạt động tín ngưỡng, tôn giáo.
13. Giải quyết các hoạt động lợi dụng tín ngưỡng, tôn giáo xâm phạm an ninh quốc gia, trật tự an toàn xã hội.
14. Thực hiện các nội dung khác theo yêu cầu của Ủy ban nhân dân tỉnh, của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh và theo đề nghị của cơ quan, đơn vị chủ trì.

Điều 5. Hình thức phối hợp

1. Lấy ý kiến bằng văn bản.
2. Tổ chức cuộc họp, hội nghị, hội thảo, mở các lớp tập huấn, tuyên truyền, phổ biến các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về tín ngưỡng, tôn giáo và các văn bản pháp luật có liên quan.
3. Trao đổi, cung cấp thông tin.
4. Tổ chức thanh tra, kiểm tra các nội dung liên quan đến tín ngưỡng, tôn giáo.
5. Các hình thức khác (nếu có).

Chương II

QUY TRÌNH PHỐI HỢP XỬ LÝ HỒ SƠ, VỤ VIỆC LIÊN QUAN ĐẾN TÍN NGƯỠNG, TÔN GIÁO

Điều 6. Đối với hồ sơ vụ việc cần tổ chức cuộc họp, hội nghị, hội thảo

1. Đối với hồ sơ vụ việc khi tổ chức cuộc họp, hội nghị, hội thảo:

a) Hồ sơ phải bảo đảm đầy đủ, chính xác, khách quan và có căn cứ pháp lý rõ ràng;

b) Phân loại theo mức độ phức tạp, nhạy cảm của vụ việc;

c) Đảm bảo bí mật nhà nước, không sao chép, phát tán tài liệu khi chưa được cấp có thẩm quyền cho phép;

d) Hồ sơ phải phục vụ trực tiếp cho thảo luận, kết luận và quyết định xử lý, không mang tính hình thức.

2. Cơ quan, đơn vị chủ trì tổ chức cuộc họp, hội nghị, hội thảo:

a) Trước khi tổ chức cuộc họp, hội nghị, hội thảo cơ quan, đơn vị chủ trì phải gửi tài liệu trước ba (03) ngày làm việc cho các cơ quan, đơn vị tham dự; cơ quan, đơn vị được mời tham dự cử lãnh đạo tham gia, trong cuộc họp đại diện cơ quan, đơn vị có trách nhiệm góp ý và trình bày quan điểm của cơ quan, đơn vị mình khi được người chủ trì cuộc họp cho phép; trường hợp ủy quyền cho cán bộ, công chức cấp dưới tham dự thì ý kiến tại cuộc họp của người được ủy quyền là ý kiến của cơ quan, đơn vị mình;

b) Trên cơ sở thảo luận tại cuộc họp, hội nghị, hội thảo cơ quan, đơn vị chủ trì ban hành kết luận trong thời hạn không quá hai (02) ngày làm việc kể từ ngày kết thúc cuộc họp, hội nghị, hội thảo trong kết luận phải xác định rõ nội dung đã thống nhất, nội dung còn có ý kiến khác nhau, trách nhiệm của từng cơ quan trong việc xử lý vụ việc, thời hạn hoàn thành; trường hợp nếu có trên 1/3 (một phần ba) số cơ quan, đơn vị chưa thống nhất cơ quan, đơn vị chủ trì có trách nhiệm báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định.

Điều 7. Đối với hồ sơ vụ việc cần xin ý kiến bằng văn bản

1. Đối với hồ sơ vụ việc cần xin ý kiến bằng văn bản cơ quan, đơn vị phối hợp:

a) Hồ sơ phải đầy đủ, rõ ràng, có trọng tâm, giúp cơ quan, đơn vị được xin ý kiến nắm nhanh bản chất vụ việc;

b) Nội dung xin ý kiến phải xác định rõ vấn đề cần tham gia, tránh xin ý kiến chung chung;

c) Thông tin cung cấp phải chính xác, đã được kiểm chứng, không suy đoán chủ quan;

d) Bảo đảm tuân thủ pháp luật về bảo vệ bí mật nhà nước;

đ) Hồ sơ phải thể hiện rõ trách nhiệm của cơ quan chủ trì trong việc tổng hợp, tiếp thu, giải trình ý kiến.

2. Trách nhiệm của cơ quan, đơn vị, địa phương khi được lấy ý kiến bằng văn bản:

a) Đối với những nội dung phối hợp lấy ý kiến bằng văn bản, cơ quan chủ trì gửi văn bản lấy ý kiến của các cơ quan, đơn vị, địa phương có liên quan; cơ quan, đơn vị, địa phương được lấy ý kiến có trách nhiệm trả lời bằng văn bản và gửi đến cơ quan chủ trì theo thời hạn cơ quan, đơn vị chủ trì đề nghị;

b) Văn bản tham gia ý kiến phải nêu rõ quan điểm đồng ý hoặc không đồng ý, trường hợp không đồng ý phải giải thích rõ lý do; trường hợp quá hạn không có ý kiến trả lời, được hiểu là ý kiến đồng ý và chịu trách nhiệm về nội dung được đề nghị phối hợp;

c) Những nội dung đã được giải quyết hoặc đề xuất phương án giải quyết, cơ quan chủ trì gửi văn bản kết quả giải quyết, đề xuất phương án giải quyết đến các cơ quan, đơn vị tham gia phối hợp;

d) Trường hợp nếu có từ 1/3 (một phần ba) số cơ quan, đơn vị xin ý kiến trở lên chưa đồng thuận với nội dung xin ý kiến thì cơ quan, đơn vị chủ trì có trách nhiệm báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định.

Điều 8. Cơ chế giải quyết khó khăn, vướng mắc trong quá trình phối hợp

1. Khi phát sinh khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện công tác phối hợp quản lý nhà nước về tín ngưỡng, tôn giáo, cơ quan, đơn vị có liên quan có trách nhiệm chủ động rà soát, xử lý trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao; trường hợp vượt thẩm quyền phải kịp thời báo cáo cơ quan chủ trì để tổng hợp, xem xét, giải quyết.

2. Cơ quan chủ trì có trách nhiệm tiếp nhận, xem xét và trả lời các kiến nghị, đề xuất của cơ quan phối hợp trong thời hạn không quá 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận được đề nghị. Trường hợp nội dung phức tạp, liên quan đến nhiều lĩnh vực, nhiều ngành cơ quan chủ trì chủ động tổ chức họp trao đổi hoặc lấy ý kiến bằng văn bản của các cơ quan có liên quan, bảo đảm thời hạn xử lý không quá 10 ngày làm việc (trừ trường hợp đặc biệt).

3. Cơ quan phối hợp có trách nhiệm cung cấp đầy đủ thông tin, hồ sơ, tài liệu và ý kiến chuyên môn theo đề nghị của cơ quan chủ trì; thời hạn trả lời không quá 05 ngày làm việc kể từ khi nhận được văn bản đề nghị. Quá thời hạn trên mà không có ý kiến phản hồi thì được hiểu là đồng thuận với nội dung đề nghị của cơ quan chủ trì, trừ trường hợp nội dung liên quan đến an ninh quốc gia, trật tự an toàn xã hội hoặc vấn đề có rủi ro pháp lý.

4. Trường hợp còn ý kiến khác nhau hoặc vượt thẩm quyền của cơ quan chủ trì, cơ quan chủ trì có trách nhiệm tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định theo thẩm quyền; đồng thời thông báo kết quả giải quyết tới các cơ quan liên quan để thực hiện.

5. Đối với các vướng mắc có tính chất cấp bách, ảnh hưởng trực tiếp đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội hoặc có nguy cơ phát sinh vụ việc phức tạp liên quan đến tín ngưỡng, tôn giáo, cơ quan chủ trì phải báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh, đồng thời thông tin cho Công an tỉnh và các cơ quan có liên quan để phối hợp xử lý theo quy định.

Chương III

TRÁCH NHIỆM CỦA CÁC CƠ QUAN, ĐƠN VỊ LIÊN QUAN THỰC HIỆN QUÁ TRÌNH PHỐI HỢP

Điều 9. Trách nhiệm chung

1. Chấp hành nghiêm pháp luật về tín ngưỡng, tôn giáo; bảo đảm quyền tự do tín ngưỡng, tôn giáo của Nhân dân, đồng thời giữ vững kỷ cương pháp luật, an ninh trật tự, an toàn xã hội.

2. Chủ động phối hợp, không đùn đẩy trách nhiệm, không để kéo dài, tích tụ mâu thuẫn dẫn đến phát sinh “điểm nóng” trong lĩnh vực tín ngưỡng, tôn giáo.

3. Phối hợp theo chức năng, nhiệm vụ được giao, bảo đảm đúng thẩm quyền, không can thiệp trái pháp luật vào sinh hoạt tín ngưỡng, tôn giáo hợp pháp.

4. Lấy vận động, thuyết phục, đối thoại làm biện pháp chủ yếu, xử lý hành chính, cưỡng chế là biện pháp cuối cùng khi đã đủ căn cứ pháp luật.

5. Bảo đảm thống nhất trong chỉ đạo, kết luận và thực hiện, không để xảy ra tình trạng mỗi ngành nhận định, xử lý khác nhau.

6. Đấu tranh chống những biểu hiện lợi dụng tín ngưỡng, tôn giáo hoạt động mê tín dị đoan, kích động, chia rẽ khối đại đoàn kết toàn dân tộc, góp phần bảo đảm an ninh trật tự trên địa bàn.

Điều 10. Trách nhiệm của Sở Dân tộc và Tôn giáo

1. Tham mưu giúp Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện công tác quản lý Nhà nước về tín ngưỡng, tôn giáo (trừ lễ hội tín ngưỡng tại các cơ sở tín ngưỡng là di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh đã được xếp hạng hoặc được Ủy ban nhân dân tỉnh đưa vào danh mục kiểm kê di tích của tỉnh) trên địa bàn tỉnh theo quy định của pháp luật.

2. Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan thực hiện các nội dung:

a) Tham mưu, giúp Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành kế hoạch, dự án, đề án, đề tài, văn bản quy phạm pháp luật liên quan đến lĩnh vực tín ngưỡng, tôn giáo phù hợp với tình hình thực tế và các quy định của pháp luật hiện hành; chỉ đạo điều hành và tổ chức triển khai, thực hiện chính sách, pháp luật; giải quyết những vấn đề phát sinh trong quản lý Nhà nước về tín ngưỡng, tôn giáo trên địa bàn tỉnh; kiểm tra công tác quản lý Nhà nước về tín ngưỡng, tôn giáo đối với Ủy ban nhân dân cấp xã và những vấn đề liên quan theo quy định của pháp luật.

b) Chủ trì quản lý Nhà nước về tín ngưỡng, tôn giáo và giải quyết các hiện tượng tín ngưỡng, tôn giáo mới; hoạt động tín ngưỡng, tôn giáo có yếu tố nước ngoài trên địa bàn tỉnh; giải quyết thủ tục hành chính về lĩnh vực tín ngưỡng, tôn giáo thuộc thẩm quyền; tiếp nhận, phân loại và chuyển cơ quan có thẩm quyền giải quyết các vấn đề liên quan đơn thư, khiếu nại, tố cáo và kiến nghị, phản ánh về tín ngưỡng, tôn giáo thuộc phạm vi quản lý.

c) Tổ chức quán triệt, phổ biến, tuyên truyền các văn bản pháp luật liên quan đến tín ngưỡng, tôn giáo và chủ trương về phòng ngừa, đấu tranh ngăn chặn các loại hình, hiện tượng tín ngưỡng, tôn giáo mới đến các cơ quan, tổ chức, chức sắc, chức việc các tôn giáo, người có uy tín trong dân tộc thiểu số và Nhân dân để chấp hành, thực hiện.

d) Tổ chức tập huấn, bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng nghiệp vụ công tác quản lý nhà nước về tín ngưỡng, tôn giáo cho cán bộ, công chức, viên chức theo chức năng nhiệm vụ.

đ) Hướng dẫn, chỉ đạo thực hiện và kiểm tra Ủy ban nhân dân cấp xã giải quyết các thủ tục hành chính về lĩnh vực tín ngưỡng, tôn giáo và những vấn đề liên quan theo quy định của pháp luật.

e) Tiếp nhận, phân loại, và chuyển cơ quan có thẩm quyền giải quyết các đơn khiếu nại, đơn tố cáo và đơn kiến nghị, phản ánh về tín ngưỡng, tôn giáo thuộc phạm vi quản lý của Sở Dân tộc và Tôn giáo theo quy định của pháp luật.

f) Tổ chức kiểm tra việc chấp hành chính sách pháp luật, tổ chức và quản lý hoạt động tín ngưỡng, tôn giáo theo quy định; những vụ việc phát sinh phức tạp có dấu hiệu vi phạm pháp luật về tín ngưỡng, tôn giáo.

3. Thực hiện các nhiệm vụ phối hợp:

a) Phối hợp theo đề nghị của các cơ quan, đơn vị liên quan để giải quyết các nội dung về việc: Xác nhận tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc; lập quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất; đăng ký đất đai và giao đất, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất; cải tạo, nâng cấp, phá dỡ, di dời hoặc xây dựng mới công trình tín ngưỡng (thuộc phạm vi quản lý), công trình tôn giáo theo đúng quy định.

b) Phối hợp với Công an tỉnh và các cơ quan, đơn vị liên quan tuyên truyền, vận động các tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc, chức sắc, chức việc, tín đồ các tôn giáo, người đại diện điểm nhóm Tin lành, ban quản lý và người đại diện các cơ sở tín ngưỡng, những người chuyên thực hành tín ngưỡng (thuộc phạm vi quản lý), người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số thực hiện nghiêm các quy định của pháp luật tín ngưỡng, tôn giáo, công tác phòng cháy, chữa cháy và bảo đảm an ninh trật tự xã hội.

c) Phối hợp với Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch: Giải quyết thủ tục hành chính về lĩnh vực tín ngưỡng thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch. Hướng dẫn và kiểm tra việc thực hành lễ nghi, thực hiện nếp sống văn minh trong hoạt động tín ngưỡng; tổ chức và quản lý lễ hội tín ngưỡng, quyền

góp và sử dụng tài sản của cơ sở tín ngưỡng thuộc phạm vi quản lý của Sở Dân tộc và Tôn giáo; phát hiện, hỗ trợ việc thực hành, truyền dạy và tôn vinh cá nhân, cộng đồng thực hành tín ngưỡng là di sản văn hóa phi vật thể; kiểm tra, quản lý thu, chi tài chính trong công tác tổ chức lễ hội và tiền công đức tài trợ cho di tích và hoạt động lễ hội.

d) Phối hợp với các sở, ngành, địa phương giải quyết các vụ việc có liên quan đến tín ngưỡng, tôn giáo theo quy định của pháp luật.

Điều 11. Trách nhiệm của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch

1. Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan hướng dẫn, quản lý hoạt động tín ngưỡng, lễ hội tín ngưỡng, lễ hội tại các cơ sở tín ngưỡng, tôn giáo đã được xếp hạng di tích lịch sử cấp tỉnh, di tích quốc gia và di tích quốc gia đặc biệt, các di tích thuộc danh mục kiểm kê được Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt.

2. Tuyên truyền, phổ biến pháp luật về di sản văn hóa, tín ngưỡng, lễ hội tín ngưỡng. Hướng dẫn, quản lý việc bảo quản, tu bổ, phục hồi các di tích là cơ sở tín ngưỡng, tôn giáo đã được xếp hạng di tích lịch sử trình cấp có thẩm quyền quyết định.

3. Quản lý, hướng dẫn việc treo cờ, băng rôn, khẩu hiệu tuyên truyền, các hình thức quảng cáo hội chợ, triển lãm, các sự kiện có liên quan đến tín ngưỡng, tôn giáo; các hoạt động văn hóa, nghệ thuật của các tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc.

4. Hướng dẫn quy trình, thủ tục, điều kiện xét danh hiệu “Nghệ nhân nhân dân”, “Nghệ nhân ưu tú” đối với các cá nhân thực hành loại hình tín ngưỡng là di sản văn hóa phi vật thể.

5. Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị, địa phương liên quan tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện công tác quản lý nhà nước về hoạt động báo chí, xuất bản, in, phát hành, thông tin điện tử, chuyển phát viễn thông, quảng cáo (trên xuất bản phẩm, xuất bản bản tin, trang thông tin điện tử, báo chí), xuất nhập khẩu văn hóa phẩm có nội dung liên quan đến tín ngưỡng, tôn giáo theo quy định của pháp luật.

6. Chỉ đạo, hướng dẫn các cơ quan báo chí, phương tiện thông tin đại chúng trên địa bàn tỉnh thực hiện thông tin tuyên truyền, về chủ trương của Đảng và chính sách, pháp luật của Nhà nước về tín ngưỡng, tôn giáo; quản lý thông tin về tín ngưỡng, tôn giáo trên không gian mạng; phối hợp thẩm định nội dung, hình thức xử lý tài liệu có nội dung liên quan đến tín ngưỡng, tôn giáo không rõ nguồn gốc xuất xứ, chữ viết phát tán vào địa bàn.

7. Kiểm tra việc chấp hành pháp luật thuộc chức năng của Sở có liên quan đến tín ngưỡng, tôn giáo; tiếp nhận, phân loại xử lý, giải quyết đơn khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh; xử lý theo thẩm quyền hoặc đề nghị cơ quan, người có thẩm quyền xem xét, xử lý các hành vi vi phạm về tín ngưỡng, di sản văn hóa, lễ hội được phát hiện thông qua công tác kiểm tra hoặc đề nghị, kiến nghị, phản ánh của các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan theo quy định của pháp luật.

Điều 12. Trách nhiệm của Sở Nông nghiệp và Môi trường

1. Hướng dẫn Ủy ban nhân dân cấp xã thực hiện việc lập quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất tín ngưỡng, tôn giáo trình cấp có thẩm quyền phê duyệt làm căn cứ thực hiện các thủ tục về đất đai theo quy định.

2. Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan hướng dẫn Ủy ban nhân dân cấp xã lập hồ sơ giao đất, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản khác gắn liền với đất cho cơ sở tín ngưỡng, tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc theo quy định của pháp luật.

3. Giải quyết hoặc đề xuất việc giải quyết những phản ánh, kiến nghị, đơn thư khiếu nại, tố cáo về đất đai có liên quan đến tín ngưỡng, tôn giáo theo quy định.

4. Kiểm tra việc chấp hành các quy định của pháp luật về đất đai; xử lý theo thẩm quyền hoặc đề nghị cơ quan, người có thẩm quyền xem xét, xử lý các hành vi vi phạm như nhận quyền sử dụng đất thông qua: Trao đổi, nhận chuyển nhượng, nhận hiến tặng, cho quyền sử dụng đất để mở rộng khuôn viên, xây dựng cơ sở thờ tự trái phép được phát hiện thông qua công tác kiểm tra theo quy định của pháp luật.

Điều 13. Trách nhiệm của Sở Xây dựng

1. Chủ trì, phối hợp với Sở Dân tộc và Tôn giáo, cơ quan, đơn vị, địa phương liên quan tham gia ý kiến về sự cần thiết đầu tư xây dựng và quy mô xây dựng công trình tín ngưỡng, tôn giáo của tổ chức, cơ sở tín ngưỡng, tôn giáo trên địa bàn tỉnh theo quy định của pháp luật về xây dựng.

2. Hướng dẫn Ủy ban nhân dân cấp xã thực hiện việc cấp giấy phép xây dựng công trình tín ngưỡng, tôn giáo đối với trường hợp xây dựng mới; đối với trường hợp sửa chữa, cải tạo công trình và cấp giấy phép di dời công trình tín ngưỡng, tôn giáo theo quy định của pháp luật về xây dựng và phân cấp của tỉnh.

3. Giải quyết theo thẩm quyền và có trách nhiệm hướng dẫn Ủy ban nhân dân cấp xã giải quyết những phản ánh, kiến nghị, đơn thư khiếu nại, tố cáo liên quan đến việc xây dựng các cơ sở tín ngưỡng, tôn giáo theo quy định; ngăn chặn, xử lý những trường hợp xây dựng, coi nói, sửa chữa cơ sở tín ngưỡng, tôn giáo trái pháp luật.

4. Kiểm tra việc chấp hành các chính sách, pháp luật về xây dựng đối với tổ chức, cá nhân tôn giáo thuộc thẩm quyền; xử lý theo thẩm quyền hoặc đề nghị cơ quan, người có thẩm quyền xem xét, xử lý các hành vi vi phạm về trật tự xây dựng có liên quan đến tín ngưỡng, tôn giáo được phát hiện thông qua công tác kiểm tra hoặc phản ánh, kiến nghị, đề nghị của các cơ quan, tổ chức, cá nhân theo quy định của pháp luật.

Điều 14. Trách nhiệm của Sở Nội vụ

1. Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan hướng dẫn, kiểm tra và quản lý hoạt động từ thiện xã hội của các tổ chức, cá nhân tôn giáo trên địa bàn tỉnh theo quy định của pháp luật.

2. Chủ trì tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh bố trí đủ số lượng biên chế theo vị trí việc làm để đảm bảo thực hiện tốt nhiệm vụ tham mưu công tác quản lý nhà nước về tín ngưỡng, tôn giáo; đào tạo, bồi dưỡng, nâng cao trình độ chuyên môn cho đội ngũ cán bộ, công chức làm công tác tín ngưỡng, tôn giáo.

Điều 15. Trách nhiệm của Sở Y tế

1. Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị, cá nhân có liên quan hướng dẫn, kiểm tra và quản lý hoạt động của các cơ sở khám, chữa bệnh và các hoạt động khám, chữa bệnh từ thiện, nhân đạo của các tổ chức, cá nhân có liên quan đến tín ngưỡng, tôn giáo trong và ngoài nước trên địa bàn tỉnh theo quy định của pháp luật về y tế.

2. Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan hướng dẫn, kiểm tra và quản lý hoạt động nuôi dạy, chăm sóc sức khỏe cho người nghèo, người tàn tật, trẻ mồ côi của các tổ chức, cá nhân tôn giáo trên địa bàn tỉnh theo quy định của pháp luật.

Điều 16. Trách nhiệm của Sở Giáo dục và Đào tạo

Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan hướng dẫn, kiểm tra và quản lý hoạt động của các cơ sở giáo dục, đào tạo, dạy nghề của các tổ chức, cá nhân có liên quan đến tín ngưỡng, tôn giáo theo chức năng, nhiệm vụ được giao.

Điều 17. Trách nhiệm của Sở Tài chính

Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị, địa phương có liên quan kiểm tra, hướng dẫn việc quản lý, thu, chi tiền công đức, tài trợ cho cơ sở tín ngưỡng, tôn giáo đã được cấp có thẩm quyền xếp hạng di tích lịch sử hoặc được Ủy ban nhân dân tỉnh đưa vào danh mục kiểm kê di tích và được cấp có thẩm quyền giao cho đơn vị sự nghiệp công lập quản lý, sử dụng theo quy định của pháp luật.

Điều 18. Trách nhiệm của Sở Tư pháp

Chủ trì, phối hợp với Sở Dân tộc và Tôn giáo, các cơ quan, đơn vị, địa phương có liên quan thực hiện tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật cho cán bộ, công chức, chức sắc, chức việc, nhà tu hành, tín đồ các tôn giáo và nhân dân trên địa bàn tỉnh.

Điều 19. Trách nhiệm của Thanh tra tỉnh

1. Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan thực hiện việc xác minh, kết luận và kiến nghị việc giải quyết các vụ việc khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh liên quan đến tín ngưỡng, tôn giáo theo chức năng, nhiệm vụ được giao.

2. Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị, địa phương có liên quan tổ chức thanh tra, kiểm tra việc chấp hành các chính sách, pháp luật về tín ngưỡng, tôn giáo theo thẩm quyền; xử lý theo thẩm quyền hoặc đề nghị cơ quan, người có thẩm quyền xem xét, xử lý các hành vi vi phạm có liên quan đến tín ngưỡng, tôn giáo được phát hiện thông qua công tác thanh tra, kiểm tra hoặc phản ánh, kiến nghị, đề nghị của các cơ quan, tổ chức, cá nhân theo quy định của pháp luật.

Điều 20. Trách nhiệm của Công an tỉnh

1. Thực hiện công tác quản lý Nhà nước về an ninh, trật tự trên lĩnh vực tín ngưỡng, tôn giáo; chủ động phòng ngừa, phát hiện, đấu tranh ngăn chặn với hoạt động lợi dụng tín ngưỡng, tôn giáo xâm phạm an ninh quốc gia, trật tự an toàn xã hội; tham mưu, đề xuất biện pháp giải quyết các vấn đề đột xuất, bất ngờ, phát sinh liên quan tín ngưỡng, tôn giáo, không để hình thành “điểm nóng” về an ninh, trật tự; tuyên truyền, vận động chức sắc, chức việc và tín đồ các tôn giáo chấp hành chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về tín ngưỡng, tôn giáo.

2. Chủ trì quản lý cư trú, xuất cảnh, nhập cảnh của chức sắc, chức việc, nhà tu hành trên địa bàn tỉnh; quản lý việc sử dụng con dấu của tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc theo quy định của pháp luật; thẩm duyệt thiết kế phòng cháy, chữa cháy đối với các dự án, công trình tín ngưỡng, tôn giáo; hướng dẫn các cơ sở tín ngưỡng, tôn giáo thực hiện công tác phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ theo quy định.

3. Tổ chức thực hiện các quy định về quản lý kinh sách, thời gian, địa điểm sử dụng kinh sách và bày tỏ niềm tin tín ngưỡng, tôn giáo cho người bị quản lý, giam giữ tại cơ sở quản lý, giam giữ trên địa bàn tỉnh theo quy định của pháp luật.

4. Xử lý các hành vi vi phạm pháp luật về an ninh mạng có nội dung liên quan đến tín ngưỡng, tôn giáo theo quy định.

5. Phối hợp với Sở Dân tộc và Tôn giáo và các cơ quan, đơn vị địa phương có liên quan thẩm định theo chức năng, nhiệm vụ và có ý kiến bằng văn bản về các nội dung:

a) Phong chức, phong phẩm, bổ nhiệm, bầu cử, suy cử chức sắc, chức việc tôn giáo; chuyển chức sắc, chức việc tôn giáo ngoài tỉnh; hàng giáo phẩm có yếu tố nước ngoài (nếu có);

b) Thành lập, chia tách, sáp nhập, hợp nhất tổ chức tôn giáo trực thuộc; thay đổi tên gọi, thay đổi trụ sở tổ chức tôn giáo trực thuộc; xây dựng và hình thành mới công trình tôn giáo, tín ngưỡng và công trình phụ trợ khác;

c) Hiến chương, điều lệ tổ chức hoạt động, thành viên của các tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc; các buổi lễ, giảng đạo diễn ra ngoài cơ sở tôn giáo, địa điểm hợp pháp; hoạt động tôn giáo có yếu tố nước ngoài; hoạt động xuất nhập khẩu văn hóa phẩm, đào tạo, y tế, bảo trợ xã hội, hoạt động từ thiện nhân đạo có liên quan đến tôn giáo.

d) Thường xuyên trao đổi thông tin về tình hình an ninh, trật tự liên quan tín ngưỡng, tôn giáo, các hiện tượng tín ngưỡng, tôn giáo mới với các cơ quan, đơn vị, địa phương có liên quan để phối hợp giải quyết theo chức năng, nhiệm vụ được giao.

Điều 21. Trách nhiệm của Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh

1. Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị, địa phương có liên quan xây dựng thể trận quốc phòng toàn dân gắn với thể trận an ninh nhân dân trong vùng đồng bào có đạo; tăng cường, nắm vững tình hình tín ngưỡng, tôn giáo trên địa bàn và thông tin kịp thời tới cơ quan chức năng theo quy định; tổ chức tuyên truyền, vận động nhân dân thực hiện tốt các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về công tác tín ngưỡng, tôn giáo gắn với nhiệm vụ quốc phòng, an ninh trên địa bàn tỉnh.

2. Phối hợp tham mưu xây dựng hệ thống chính trị cơ sở, phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội, củng cố quốc phòng - an ninh; triển khai các biện pháp bảo đảm quốc phòng - an ninh và kịp thời phát hiện, đấu tranh ngăn chặn đối với các hoạt động lợi dụng tín ngưỡng, dân tộc, tôn giáo, dân chủ, nhân quyền để thực hiện các hành vi vi phạm pháp luật, gây ảnh hưởng đến tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn.

Điều 22. Trách nhiệm của Ủy ban nhân dân cấp xã

Ủy ban nhân dân xã, phường thực hiện chức năng, nhiệm vụ quản lý nhà nước về tín ngưỡng, tôn giáo trên địa bàn, gồm:

1. Quản lý nhà nước về đất đai, quy hoạch, kiến trúc, xây dựng, trật tự an toàn xã hội và các lĩnh vực khác có liên quan đến tín ngưỡng, tôn giáo trên địa bàn theo thẩm quyền được pháp luật quy định.

2. Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan quyết định chuyển đổi mục đích sử dụng đất, giao đất, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản khác gắn liền với đất cho cơ sở tín ngưỡng, tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc theo phân cấp, ủy quyền của Ủy ban nhân dân tỉnh và quy định của pháp luật.

3. Tiếp nhận, giải quyết các thủ tục hành chính thuộc các lĩnh vực có liên quan đến tín ngưỡng, tôn giáo theo thẩm quyền hoặc đề xuất cấp có thẩm quyền giải quyết theo quy định.

4. Tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về tín ngưỡng, tôn giáo. Chủ trì, phối hợp cùng các cơ quan, đơn vị, địa phương liên quan nắm bắt các hoạt động tín ngưỡng, tôn giáo; các hiện tượng tôn giáo mới và các hoạt động tâm linh lệch chuẩn (nếu có) trên địa bàn; trên cơ sở đó, trực tiếp giải quyết hoặc kiến nghị, đề xuất cấp có thẩm quyền giải quyết, không để bùng phát, tạo ra “điểm nóng” về tín ngưỡng, tôn giáo.

5. Thường xuyên kiểm tra, tuyên truyền, vận động, hướng dẫn các cơ sở tín ngưỡng, tôn giáo về trình tự, thủ tục và hồ sơ đề nghị khôi phục, trùng tu hoặc xây mới, cải tạo, nâng cấp các công trình tín ngưỡng, tôn giáo trên địa bàn quản lý; chịu trách nhiệm toàn diện về vi phạm trật tự xây dựng các công trình tín ngưỡng, tôn giáo trên địa bàn; trường hợp vượt quá thẩm quyền kịp thời báo cáo cấp có thẩm quyền giải quyết theo quy định.

6. Chủ động kiểm tra, hướng dẫn người đại diện cơ sở tín ngưỡng, cơ sở tôn giáo thực hiện việc: Chấp hành chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước; thực hiện nếp sống văn minh; quản lý và sử dụng các nguồn thu bảo đảm công khai, minh bạch, hiệu quả, đúng mục đích. Đề xuất phương án giải quyết những vi phạm (nếu có) theo quy định của pháp luật.

7. Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan thực hiện công tác kiểm tra và quản lý hoạt động của các cơ sở tín ngưỡng (bao gồm cả điện thờ tư gia), tôn giáo trên địa bàn; chức sắc, chức việc, nhà tu hành các tôn giáo thuộc phạm vi quản lý; hoạt động tín ngưỡng của những người chuyên thực hành hành vi tín ngưỡng (bao gồm cả thủ nhang, thanh đồng, thầy pháp, thầy mo, thầy cúng...) tại các cơ sở tín ngưỡng trên địa bàn theo quy định và hướng dẫn của cơ quan có thẩm quyền.

8. Giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo có liên quan đến tín ngưỡng, tôn giáo thuộc thẩm quyền đồng thời hướng dẫn tổ chức, cá nhân gửi đơn thư đúng cơ quan có thẩm quyền giải quyết theo quy định.

Điều 23. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh

1. Tuyên truyền, vận động Nhân dân, chức sắc, chức việc, tín đồ các tôn giáo, ban quản lý, người đại diện cơ sở tín ngưỡng, những người chuyên thực hành tín ngưỡng, người đại diện diêm nhóm Tin lành, thực hiện tốt chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về tín ngưỡng, tôn giáo; xây dựng khối đại đoàn kết toàn dân tộc, đoàn kết trong tôn giáo và đoàn kết giữa các tôn giáo, phát huy nguồn lực các tôn giáo đồng hành cùng dân tộc để xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

2. Kịp thời phản ánh các ý kiến, nguyện vọng, kiến nghị chính đáng của Nhân dân về các vấn đề có liên quan đến tín ngưỡng, tôn giáo với các cơ quan Nhà nước có thẩm quyền.

3. Tham gia xây dựng, giám sát và phản biện xã hội về việc thực hiện chính sách, pháp luật về tín ngưỡng, tôn giáo. Phối hợp, hỗ trợ và khuyến khích và tạo điều kiện để các tôn giáo phát huy giá trị văn hóa, đạo đức tốt đẹp của tôn giáo trong đời sống xã hội; vận động chức sắc, chức việc, tín đồ các tôn giáo tích cực tham gia ủng hộ, hỗ trợ các hoạt động từ thiện, nhân đạo, thực hiện nếp sống văn minh, văn hóa tại cơ sở tôn giáo; nâng cao ý thức trách nhiệm của mỗi chức sắc, chức việc, tín đồ các tôn giáo trong việc giữ gìn, đảm bảo an ninh chính trị, trật tự xã hội trên địa bàn tỉnh.

Điều 24. Đề nghị Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy

1. Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan tham mưu giúp Thường trực Tỉnh ủy ban hành các chủ trương, chính sách để lãnh đạo, chỉ đạo công tác tín ngưỡng, tôn giáo trong tình hình mới; giải quyết những vấn đề phức tạp liên quan đến tín ngưỡng, tôn giáo vượt thẩm quyền giải quyết của cơ quan chuyên môn.

2. Phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan định hướng dư luận về công tác tuyên truyền, vận động chức sắc, chức việc, nhà tu hành, tín đồ các tôn giáo, những người chuyên thực hành tín ngưỡng thực hiện tốt chủ trương, đường lối

của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về tín ngưỡng, tôn giáo; đấu tranh ngăn chặn các hoạt động lợi dụng tín ngưỡng, tôn giáo, các hiện tượng tín ngưỡng, tôn giáo mới, tà đạo gây mất ổn định an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn tỉnh.

3. Cho ý kiến bằng văn bản theo đề nghị của cơ quan chủ trì về các nội dung: Thành lập, chia, tách, sáp nhập, hợp nhất tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc; giao đất mới cho tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc; thành lập cơ sở đào tạo tôn giáo; hoạt động tôn giáo có yếu tố nước ngoài.

Điều 25. Trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị có liên quan

1. Chủ động thực hiện những nội dung có liên quan đến tín ngưỡng, tôn giáo theo chức năng, nhiệm vụ được giao; trường hợp cần thiết, đề nghị các cơ quan, đơn vị, địa phương liên quan phối hợp thực hiện.

2. Phối hợp theo đề nghị của cơ quan được giao chủ trì đề xuất hoặc giải quyết các vấn đề có liên quan đến tín ngưỡng, tôn giáo theo quy định.

Chương IV CHẾ ĐỘ BÁO CÁO VÀ TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 26. Chế độ báo cáo và tổ chức thực hiện

1. Các cơ quan, đơn vị, địa phương căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao chủ động chỉ đạo tổ chức thực hiện đầy đủ, kịp thời các nội dung trong Quy chế này.

2. Định kỳ (trước ngày 15 tháng 11 hằng năm) hoặc đột xuất có trách nhiệm tổng hợp, báo cáo kết quả thực hiện về Ủy ban nhân dân tỉnh (qua Sở Dân tộc và Tôn giáo) Sở Dân tộc và Tôn giáo tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh trước ngày 15 tháng 12 hằng năm; định kỳ ba (03) năm sơ kết, năm (05) năm tổng kết báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh tình hình thực hiện Quy chế.

Điều 27. Đôn đốc, kiểm tra và sửa đổi, bổ sung Quy chế

1. Sở Dân tộc và Tôn giáo có trách nhiệm theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện Quy chế này.

2. Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu có nội dung vướng mắc cần sửa đổi, bổ sung, thay thế các sở, ngành, địa phương kịp thời báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh (qua Sở Dân tộc và Tôn giáo) để xem xét, quyết định./.

